ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 717 /KH-UBND	*Triệu Sơn, ngày 16 tháng 02 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Phòng, chống mại dâm trên địa bàn huyện Triệu Sơn năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2022, UBND huyện xây dựng Kế hoạch phòng, chống mại dâm năm 2022 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự đồng thuận, quyết tâm và chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, đoàn thể và Nhân dân trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn mại dâm trên địa bàn huyện; thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu tác hại của hoạt động mại dâm; đảm bảo quyền bình đẳng trong tiếp cận các dịch vụ xã hội, tạo cơ hội giúp người bán dâm hòa nhập cộng đồng bền vững.

- Kiên quyết đấu tranh triệt phá những tụ điểm, ổ nhóm tội phạm tổ chức hoạt động mại dâm góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn dân cư.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống mại dâm được tiến hành đồng bộ với các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, kinh tế - xã hội, hành chính, hình sự và các biện pháp khác trong phòng, chống mại dâm; kết hợp phòng, chống tệ nạn mại dâm với phòng, chống tệ nạn ma túy và phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm phải dựa trên nguyên tắc tôn trọng quyền con người, chống kỳ thị, phân biệt đối xử đối với phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế khác.

- Thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả và đảm bảo đúng tiến độ các nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến giáo dục về phòng, chống tệ nạn mại dâm

1.1 Chỉ tiêu

Ít nhất 100% số xã, thị trấn tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên; ít nhất 30% trở

lên người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; 25% người lao động trong các khu công nghiệp; 25% học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

1.2. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tăng cường tuyên truyền phòng ngừa đến mọi người dân trong toàn xã hội trong đó chú trọng đến nhóm đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, người lao động trong các khu công nghiệp; các địa phương có nhiều người di cư để hạn chế phát sinh mới số người tham gia mại dâm.

Nội dung hoạt động:

(1) Nâng cao năng lực truyền thông về phòng, chống mại dâm cho đội ngũ báo cáo viên, đội ngũ cán bộ thông tin cơ sở để thực hiện tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng ngừa mại dâm.

(2) Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, truyền thông, phổ biến về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm tại cộng đồng dưới nhiều hình thức phù hợp (tập huấn, tổ chức các hội thi, phát trên loa truyền thanh của xã, treo áp phích, khẩu hiệu, phát tờ rơi,…).

(3) Lồng ghép các nội dung tuyên truyền về pháp luật phòng, chống mại dâm, các hành vi tình dục lành mạnh, an toàn vào các hoạt động truyền thông của các cấp, các ngành phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa phương, cộng đồng trong đó tập trung vào các đối tượng là thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động trong các khu công nghiệp, các cơ sở kinh doanh dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì thực hiện hoạt động (1); hướng dẫn UBND các xã, thị trấn; các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động (2), (3) trên địa bàn và theo chức năng, nhiệm vụ quản lý của ngành.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết và tăng thời lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương.

Nội dung hoạt động:

(1) Xây dựng mới hoặc cập nhật nội dung và hình thức các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết trên trang thông tin điện tử, bản tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương và hệ thống thông tin cơ sở về các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm.

(2) Tăng thời lượng và nâng cao chất lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm đồng thời tổ chức tiếp sóng, phát lại các chương trình, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Thông tin chỉ đạo các cơ quan thông tin và hệ thống thông tin cơ sở.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Trung tâm Văn hoá - Thông tin, Thể thao và Du lịch; các phòng, ban ngành có liên quan; UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động phù hợp với thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa để thu hút giới trẻ thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; có tính tương tác cao tại các khu công nghiệp, trường học,...

Nội dung hoạt động:

(1) Phổ biến các tài liệu, công cụ truyền thông về phòng, chống mại dâm, chú trọng các sản phẩm truyền thông điện tử; truyền thông kỹ thuật số với nhiều hình thức trên môi trường mạng.

(2) Tổ chức các hoạt động truyền thông tương tác trực tiếp tại cộng đồng (khu công nghiệp, trường học, các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm dễ phát sinh tệ nạn mại dâm,...).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, tham mưu thực hiện các hoạt động trên.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá - Thông tin; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Liên đoàn Lao động huyện; các phòng, ngành, đoàn thể liên quan; UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan tại địa bàn cơ sở

2.1. Chỉ tiêu

- 100% các xã, thị trấn trong huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm năm 2022.

- Ít nhất 100% các xã, thị trấn lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội; chương trình phòng, chống ma túy; chương trình phòng, chống HIV/AIDS; chương trình phòng, chống mua, bán người.

2.2. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tổ chức điều tra, khảo sát, rà soát, đánh giá, dự báo về nhu cầu của

người bán dâm có khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành liên quan; UBND các xã, thị trấn.

b) Thời gian thực hiện: Từ tháng 4 đến tháng 12 năm 2022.

- Xây dựng các hoạt động trợ giúp cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm được tiếp cận, thực hiện chính sách của các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm tạo điều kiện phát triển sản xuất, kinh doanh, ổn định kinh tế, đời sống của cá nhân và hộ gia đình.

- Cơ quan chủ trì: UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các chương trình an sinh xã hội; chương trình phòng, chống ma túy; phòng, chống HIV/AIDS, mua bán người tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

- Cơ quan chủ trì: UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm

3.1. Chỉ tiêu

- 100% tin báo, tố giác, phản ánh hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời.

- Số tội phạm liên quan đến hoạt động mại dâm được xử lý theo quy định của pháp luật tăng từ 5% so với năm 2021; tổ chức kiểm tra ít nhất 50% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn.

3.2. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Kiện toàn Đoàn kiểm tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm; kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm; Công văn số 4802/BVHTTDL-TTr ngày 02/12/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tổ chức và hoạt động của Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành các cấp đối với kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động.

- Cơ quan ban hành quyết định: UBND các huyện.

- Cơ quan tham mưu: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2022.

b) Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm.

- Cơ quan thực hiện: Đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với các địa phương có các điểm du lịch, hệ thống nhà trọ, nhà nghỉ, khách sạn có nhiều người tạm trú, lưu trú ngắn ngày trên địa bàn huyện; kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm và tội phạm liên quan đến hoạt động mua, bán dâm để phòng ngừa, đấu tranh và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Công an huyện.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Thông tin, UBND các xã, thị trấn, Công an cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự; tổ chức điều tra, các vụ án, triệt phá các tổ chức tội phạm liên quan đến hoạt động mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến hoạt động mại dâm từ cơ sở; kịp thời truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến mại dâm.

- Cơ quan chủ trì: Công an huyện, Công an xã.

- Cơ quan phối hợp: Viện kiểm sát Nhân dân huyện; Tòa án Nhân dân huyện; UBND các xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

đ) Xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án về mại dâm, chứa mại dâm, môi giới mại dâm, mua dâm người dưới 18 tuổi. Phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng để tháo gỡ những khó khăn trong các vụ án liên quan đến mại dâm, lựa chọn các vụ án trọng điểm, tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm để đẩy nhanh tốc độ và nâng cao trách nhiệm xét xử, lồng ghép việc tuyên truyền giáo dục thông qua các phiên tòa nhằm nâng cao ý thức pháp luật trong Nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Viện Kiểm sát Nhân dân huyện, Tòa án Nhân dân huyện.

- Cơ quan phối hợp: Công an huyện, Công an xã; các phòng, ban, ngành

có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

4.1. Chỉ tiêu

- Ít nhất 10% địa bàn cấp huyện xây dựng và triển khai mô hình thí điểm về phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo ít nhất quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Ít nhất 70% người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng.

4.2. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo ít nhất quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm có hiệu quả theo hướng hỗ trợ trao quyền, tăng cường sự tham gia của các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực trong việc giải quyết các vấn đề liên quan.

- Đơn vị chủ trì: UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Tăng cường hỗ trợ, đầu tư nguồn lực, kinh phí hoạt động cho các mạng lưới cung cấp dịch vụ hỗ trợ về giáo dục nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Xây dựng tài liệu, tổ chức các khóa tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp và cán bộ trực tiếp tham gia cung cấp, hỗ trợ dịch vụ cho người bán dâm.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 02/2022-12/2022.

5. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm

5.1. Chỉ tiêu

Ít nhất 20% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ cấp huyện và 15% ở cấp xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

5.2. *Nhiệm vụ*

- Xây dựng, biên soạn tài liệu, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, sử dụng công nghệ để hướng dẫn, cập nhật kiến thức, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng, chống mại dâm.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá - Thông tin các phòng, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

a) Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho kiểm sát viên, thẩm phán, hội thẩm Nhân dân trong công tác kiểm sát, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm.

- Cơ quan chủ trì: Tòa án Nhân dân huyện, Viện kiểm sát Nhân dân huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành có liên quan; người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm hòa nhập cộng đồng; mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên các cấp về công tác phòng, chống mại dâm.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm trên địa bàn huyện Triệu Sơn năm 2022 được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước và nguồn kinh

phí huy động hợp pháp khác.

- Đối với cấp huyện bố trí trong dự toán ngân sách của các phòng, ngành, đơn vị, đồng thời lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, nhiệm vụ khác để thực hiện.

- Đối với các xã, thị trấn thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các phòng: Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hoá - Thông tin; Giáo dục và Đào tạo; Công an huyện; các ban, ngành thuộc UBND huyện có liên quan; UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành, đơn vị để triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo 6 tháng **(trước ngày 20/6/2022)** và năm **(trước ngày 20/12/2022)** về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND huyện.

2. Trưởng các phòng, thủ trưởng các ngành, đơn vị cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm phối hợp thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan, đơn vị khác chủ trì nhưng có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, địa phương, đơn vị mình nhằm đảm bảo các chỉ tiêu và tiến độ theo Kế hoạch.

3. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh huyện, Liên đoàn Lao động huyện và các tổ chức chính trị xã hội khác phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm; tham gia tích cực trong đấu tranh phòng, chống mại dâm; giúp đỡ người mại dâm hoàn lương; tư vấn dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm hoà nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống, phòng tránh tái phạm.

4. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm giúp UBND huyện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các phòng, ngành cấp huyện; UBND các xã, thị trấn; định kỳ tổng hợp tình hình triển khai, kết quả thực hiện báo cáo Chủ tịch UBND huyện./.

Nơi nhận:
- Sở Lao động - TBXH (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ngành, đơn vị cấp huyện có liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Trung